

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 450/2022/HS-PT

Ngày: 21-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong.

Các thẩm phán: Ông Trần Nam Phương;
Bà Bùi Lan Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Du – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 362/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Trần H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 386/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Trần H; Giới tính: Nam, sinh năm 1977; Nơi sinh: tỉnh Đồng Nai, Nơi cư trú: 47C, khu phố 2, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Phạm Văn K, sinh năm: 1950 (còn sống); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1953 (còn sống); Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Sống chung với chị Đinh Thị Thúy O, sinh năm 1985 và có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 22/9/1995, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”.

- Ngày 28/6/1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân”, 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân” (xét xử ngày 22/9/1995). Tổng hợp hình phạt chung là 09 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2005.

- Ngày 18/5/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 30/12/2014.

Bị bắt tạm giữ ngày 19/02/2021, chuyển tạm giam theo Lệnh số 345 ngày 26/02/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Phạm Trần H là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 18/02/2021, H đi đến khu vực ngã tư “Ga” thuộc quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 gói heroin với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, H mang về chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác bằng cách: Khi người nghiện cần mua ma túy thì gọi vào số thuê bao 0826770512 cho H hỏi mua ma túy. Trong tháng 02/2021, H nhiều lần liên hệ với nhiều con nghiện và thỏa thuận với người mua đến nhiều địa điểm khác nhau để bán ma túy, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Vào khoảng 10 giờ ngày 07/02/2021, Trần Văn Tuấn (sinh 1980, đăng ký thường trú tại: đội 9, xã Giao Yên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định) sử dụng điện thoại có số thuê bao 0945108018 gọi vào số thuê bao 0826770512 cho H hỏi mua ma túy. H hẹn Tuấn đến đoạn đường khu vực gần Công ty cổ phần ô tô Trường Hải thuộc khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, H điều khiển xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ-đen biển số 60B1-340.18 đến và bán cho Tuấn 01 lần 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) và 02 tép heroin với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

+ Lần 2: Vào khoảng 15 giờ ngày 08/02/2021, Tuấn và Trần Võ Thanh Tú (Hiếu lùn - sinh 1982, thường trú tại K3/295, khu phố 1, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa) rủ nhau hùn tiền mỗi người 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để mua ma túy. Sau đó, Tuấn gọi điện cho H và hẹn đến đoạn đường khu vực Công ty cổ phần Vinacafe Biên Hòa thuộc khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa. Tại đây, H đã bán cho Tuấn 01 lần 01 gói ma túy tổng hợp và 01 tép heroin với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

+ Lần 3: Vào khoảng 09 giờ ngày 17/02/2021, Trần Quang Tiên (sinh 1987, thường trú tại 69/341, khu phố 1, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa) sử dụng điện thoại gọi vào số thuê bao 0826770512 cho H hỏi mua ma túy. H hẹn Tiên đến đoạn đường khu vực Công ty cổ phần Vinacafe Biên Hòa để bán ma túy. Tại đây, H đã bán cho Tiên 01 lần, 02 tép heroin và 02 gói ma túy tổng hợp với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

+ Lần 4 và 5: Vào lúc 09 giờ ngày 18/02/2021 và 08 giờ ngày 19/02/2021, tại địa điểm như lần 3, H tiếp tục bán cho Tiên 02 lần, mỗi lần từ 01 đến 03 tép

heroin và từ 01 đến 03 gói ma túy tổng hợp với giá từ 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đến 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

+ Lần 6 và 7: Vào khoảng 09 giờ và 16 giờ ngày 18/02/2021, Trần Võ Thanh Tú gọi điện thoại vào số thuê bao 0826770512 cho H hỏi mua ma túy. H đồng ý và hẹn Tú tại đoạn đường khu vực Công ty cổ phần Vinacafe Biên Hòa để bán ma túy. Tại đây, H đã bán cho Tú 02 lần mỗi lần 02 tép heroin với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 10 giờ ngày 19/02/2021, H điều khiển xe mô tô biển số 60B1-340.18 đến khu vực Công ty cổ phần Vinacafe Biên Hòa và cầm trên tay phải bao thuốc lá hiệu Zet bên trong có 02 tép và 01 đoạn ống nhựa chứa heroin, 02 gói nylon chứa ma túy tổng hợp. Lúc này, H phát hiện lực lượng công an đến kiểm tra, H vứt bao thuốc lá xuống vệ cỏ ven đường cách nơi H đang đứng khoảng 03 mét thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa bắt quả tang cùng tang vật.

* Vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) gói nylon và 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M1) (Phạm Trần H khai là heroin) đã được niêm phong có chữ ký của H và dấu mộc của Công an phường An Bình, thành phố Biên Hòa.

- 02 (hai) gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) (Phạm Trần H khai là ma túy tổng hợp – hàng đá) đã được niêm phong có chữ ký của H và dấu mộc của Công an phường An Bình, thành phố Biên Hòa.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216, số thuê bao: 0335400092, số Imel: 356017082854666 và 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Trần H. Quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã nhiều lần gửi công văn đến Tổng công ty dịch vụ Viễn thông Viettel yêu cầu cung cấp chủ thuê bao số di động 0335400092, cung cấp nhật ký cuộc gọi đi đến từ các số 0826957617, 0915681773 và 0945108018 từ ngày 01/02/2021 đến 20/02/2021 nhưng chưa có kết quả. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 60B1-340.18 thuộc sở hữu của chị Đinh Thị Thúy Nga (sinh năm 1969, thường trú tại 149/6, khu phố 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa. Chị Nga cho Phạm Trần H (H sống chung với chị Đinh Thị Thúy Oanh - em gái chị Nga) mượn xe mô tô biển số 60B1-340.18 làm phương tiện đi làm. Chị Nga không biết H sử dụng xe 60B1-340.18 vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả xe lại cho chị Nga quản lý.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Tại Kết luận giám định số 341/KLGD-PC09 ngày 24/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau:

“Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,98396gam, loại Heroin.

Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,67253gam, loại Methamphetamine”.

Tại bản án sơ thẩm số 386/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai Quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Phạm Trần H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Điều luật áp dụng và xử phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xôu phá bị cáo Phạm Trần H: 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

- Buộc bị cáo H phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm ngàn đồng). Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm ngàn đồng) của bị cáo H để đảm bảo thi hành án. Hoàn trả cho bị cáo H số tiền còn lại 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/7/2021 và biên lai thu tiền số 000321 ngày 21/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/9/2022, bị cáo Phạm Trần H có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Trần H không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo cho rằng bị cáo chỉ cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Trần Võ Thanh Tú, Trần Văn Tuấn và Trần Quang Tiên.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp về nội dung, hình thức và trong thời hạn nên xem xét giải quyết.

Về nội dung kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015; Điều a, khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trần H giữ nguyên bản án sơ thẩm số 386/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm và phúc thẩm đều thực hiện đầy đủ, trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Kháng cáo của bị cáo, trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Trần H không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Trần Võ Thanh Tú, Trần Văn Tuấn và Trần Quang Tiên, bị cáo cho rằng bị cáo chỉ cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

[3] Về nội dung vụ án: Phạm Trần H là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 18/02/2021, H đi đến khu vực ngã tư “Ga” thuộc quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 gói heroin với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, H mang về chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác bằng cách: Khi người nghiện cần mua ma túy thì gọi vào số thuê bao 0826770512 cho H hỏi mua ma túy. Từ ngày 07/02/2022 đến ngày 18/02/2022 H đã 07 lần bán ma túy cho các đối tượng Trần Võ Thanh Tú, Trần Văn Tuấn và Trần Quang Tiên để thu lợi bất chính.

Đến khoảng 10 giờ ngày 19/02/2021, H điều khiển xe mô tô biển số 60B1-340.18 đến khu vực Công ty cổ phần Vinacafe Biên Hòa và cầm trên tay phải bao thuốc lá hiệu Zet bên trong có 02 tép và 01 đoạn ống nhựa chứa heroin, 02 gói nylon chứa ma túy tổng hợp. Lúc này, H phát hiện lực lượng công an đến kiểm tra, H vứt bao thuốc lá xuống vệ cỏ ven đường cách nơi H đang đứng khoảng 03 mét thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa bắt quả tang cùng tang vật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo Phạm Trần H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Trần H:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay bị cáo Phạm Trần H chỉ khai nhận bị cáo cất giấu ma túy mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Trần Võ Thanh Tú, Trần Văn Tuấn và Trần Quang Tiên nhưng căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lấy lời khai và bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can tại cơ quan điều tra, lời khai của anh Trần Võ Thanh Tú, Trần Văn Tuấn và Trần Quang Tiên, biên bản nhận dạng, biên bản đối chất, biên bản ghi lời khai và bản tự khai của chị Đinh Thị Thuý Nga, biên bản kiểm tra điện thoại, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, công văn số 616/VNPT-KTPCTT-TL và phụ lục kèm theo văn bản ngày 16/02/2022 của tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam và các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Trần H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và xử phạt bị cáo H 08 năm tù là phù hợp theo quy

định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết mới; Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Trần H giữ nguyên bản án sơ thẩm số 386/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Trần H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo Phạm Trần H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2021.

2. Bị cáo Phạm Trần H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000đ.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 386/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
PHÚC THẨM**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nam Phương

Bùi Lan Hương

Trần Thanh Phong

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Công an tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa; (02)
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phong

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **80/2022/TBKQXXPT**

Đồng Nai, ngày 16 tháng 03 năm 2022

**THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Căn cứ Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.
- Căn cứ bản án hình sự phúc thẩm số: 80/2022/HS-PT ngày 16/3/2022.

Thông báo đến: Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

Về việc bị cáo:

Hoàng Tiến Cường (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 03-3-2004, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Tổ 48, khu phố 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nơi ở hiện nay: 106/1B, tổ 7, khu phố 3, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trình độ học vấn: Lớp 10/12. Nghề nghiệp: Không.

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai thông báo để quý Ủy ban được rõ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hs;

THẨM PHÁN

Trần Nam Phương